

Số: 297/QĐ-DBĐHDTTW

Phú Thọ, ngày 10 tháng 07 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán NSNN quý II năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị dự toán thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán thuộc Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Phó Hiệu trưởng - Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước Quý II năm 2024 của Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- KBNN tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tổ truyền thông (để đăng web);
- Lưu: VT, KHTC.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Anh

Handwritten initials or mark at the bottom right corner.



Phủ Thọ, ngày 10 tháng 7 Năm 2024

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2024**  
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
 Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ  
 Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<i>1</i>	<i>Chi sự nghiệp.....</i>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<i>2</i>	<i>Chi quản lý hành chính</i>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<i>1</i>	<i>Lệ phí</i>				
2	Phí				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>39.864,6</b>	<b>9.000,5</b>	<b>22,6</b>	<b>112,5</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>39.864,6</b>	<b>9.000,5</b>	<b>22,6</b>	<b>112,5</b>
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

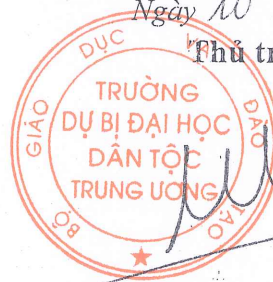
Handwritten mark

3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	39.864,6	9.000,5	22,6	112,5
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	32.016,7	4.964,2	15,5	124,9
3.1.1	Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương	19.465,8	4.076,1	20,9	
3.1.2	Kinh phí hoạt động bộ máy và chuyên môn	12.230,9	888,1	7,3	
3.1.3	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	320,0			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	7.847,9	4.036,3	51,4	100,4
3.2.1	Kinh phí hỗ trợ sinh viên dân tộc rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP	62,0	3,6	5,8	7,3
3.2.2	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT	7.785,9	4.032,7	51,8	101,5
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi sự nghiệp kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ghi chú: Dự toán năm bao gồm cả dự toán năm trước chuyển sang và lấy theo số liệu của TABMIS

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Tuấn Anh

12/1